

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/DS - ST
Ngày: 26 – 4 – 2019
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ân

2. Bà Nguyễn Thị Phương Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Đình S, sinh năm 1956 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ A, thôn B, xã C, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ Đ, thôn G, xã N, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 10 năm 2018 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trịnh Đình S trình bày:

Ông S và ông Nguyễn Văn T có mối quan hệ quen biết nhau nên vào ngày 02/8/2016 ông S có cho ông Nguyễn Văn T vay số tiền 10.000.000 đồng. Lãi suất là 8%/ tháng, thời hạn vay là 2 tháng. Việc vay mượn này đã có lập thành giấy mượn tiền. Tháng đầu tiên ông T đã thanh toán được cho ông S 800.000 đồng tiền lãi và tháng thứ hai là 500.000 đồng tiền lãi. Trong thời gian này ông S đã nhiều lần

đòi tiền ông T nhưng ông không trả, vì ông không trả nên ông S đã nhờ anh em họ hàng đến đòi giúp nhưng ông vẫn không trả nên ông S đã làm đơn chính quyền địa phương giải quyết nhưng không thành, nên ông S đã làm đơn khởi kiện ra Tòa.

Số tiền 10.000.000 đồng là tiền ông S mượn của người khác đưa tiền cho ông T mượn. Vợ ông S không biết việc ông S cho ông T mượn tiền, việc này không liên quan đến vợ ông S.

Ông S khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ yêu cầu ông Nguyễn Văn T phải thanh toán cho ông S số tiền gốc là 10.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh của khoản vay đến nay là 2.400.000 đồng.

Vào ngày 18/02/2019 và tại phiên tòa ông S xin rút lại yêu cầu tính lãi, chỉ yêu cầu ông T phải thanh toán cho ông S số tiền gốc 10.000.000 đồng vì ông T cũng khó khăn về kinh tế.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/01/2019 bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Vào ngày 02/8/2016 ông T có vay của ông Trịnh Đình S số tiền 10.000.000 đồng (Đây là tiền ông T đánh đề thiếu chứ ông không nhận tiền mặt). Thời hạn vay là 2 tháng kể từ ngày vay; tiền lãi là 8%/tháng/ tổng số tiền vay. Số tiền này ông T vay cho mục đích cá nhân, không liên quan đến gia đình ông T.

Ông T đã đóng lãi được ba tháng là 2.400.000 đồng kể từ ngày 02/8/2016. Từ tháng 12 năm 2016 ông T bị bệnh và phải nhập viện điều trị nên không có thu nhập trả tiền đã vay cho ông S đúng hạn. Trong thời gian này ông S có đến nhà đòi tiền nhưng vì ông T phải đi chữa bệnh nên không gặp ông S. Sau đó ông S đã dán giấy vay tiền của ông T lên trước cổng nhà ông T, ông T nhận thấy hành động của ông S đã xúc phạm uy tín danh dự của ông T. Nên ông T đã không thanh toán tiền đã vay cho ông S. Trong thời gian đó ông S có đưa một số lạ đến nhà tôi để đòi tiền, tôi có nói với những người lạ trên: “Chuyện này không liên quan đến các cháu nên các cháu về đi”.

Nay qua yêu cầu khởi kiện của ông S ông T xác nhận ông T có nợ riêng ông S số tiền 10.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh của khoản nợ trên là 2.400.000 đồng. Qua yêu cầu trên của ông S ông T đồng ý thanh toán cho ông S toàn bộ tiền gốc 10.000.000 đồng và tiền lãi là 2.400.000 đồng.

Vào ngày 18 tháng 02 năm 2019 và biên bản làm việc ngày 16 tháng 4 năm 2019 ông T đã thay đổi lời khai như sau:

Qua yêu cầu khởi kiện của ông S ông T xác nhận ông có nợ riêng ông S số tiền 10.000.000 đồng, ông không đồng ý thanh toán cho ông S số tiền trên vì đây là tiền nợ do thua đề và ông không nhận tiền mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ cho rằng:

Về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm về cơ bản đã thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng dân sự, cụ thể: thu thập tài liệu chứng cứ đúng quy định, xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng

thẩm quyền giải quyết, các quyền và nghĩa vụ của đương sự đã được thực hiện đầy đủ.

Về nội dung vụ án: Qua trình bày của đương sự, cùng tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Nguyễn Văn T có nợ ông Trịnh Đình S số tiền 10.000.000 đồng do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của ông Trịnh Đình S thì Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; bị đơn ông Nguyễn Văn T có địa chỉ tại thị xã Phú Mỹ; nay có tranh chấp nên xác định đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về số tiền nợ gốc:

Theo xác nhận của ông Trịnh Đình S thì vào ngày 02/8/2016 ông T có vay của ông Trịnh Đình S số tiền 10.000.000 đồng. Thời hạn vay là 2 tháng kể từ ngày vay; tiền lãi là 8%/tháng/ tổng số tiền vay. Số tiền này là ông T vay với mục đích để sử dụng cá nhân, không liên quan đến gia đình ông T.

Qua các lần làm việc tại Tòa ông T có thừa nhận ông có nợ ông S số tiền 10.000.000 đồng. Đây là tiền nợ riêng để chơi đề cho cá nhân ông không liên quan đến gia đình ông.

Ông T cho rằng số tiền nợ này là tiền nợ đề thiếu qua nhiều lần chơi nhưng không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án mặc dù đã được Tòa án tổng đạt Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh cho lời khai trên. Do đó lời khai nại này của ông T là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét, truy tố hành vi đánh bạc của ông T và không S.

Xét yêu cầu khởi kiện của ông S buộc ông T phải thanh toán tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

[2.2] Về yêu cầu tính lãi: Ông S đã rút yêu cầu vào ngày 18 tháng 02 năm 2019 và tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí đối với nghĩa vụ phải thanh toán cho ông Trịnh Đình S là phù hợp; cụ thể ông T phải nộp số tiền: 10.000.000 đồng x 5% = 500.000 đồng;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào Điều 471, Điều 474 và Điều 478 Bộ luật dân sự 2005; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 217, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Đình S khởi kiện ông Nguyễn Văn T về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”;

Buộc ông Nguyễn Văn T phải thanh toán cho ông Trịnh Đình S số tiền: 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể T ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Đình chỉ yêu cầu tính lãi của ông Trịnh Đình S đối với Nguyễn Văn T.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thị xã Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hồng Thái